| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **79/**2025/QĐST- KDTM | *Hà Nội, ngày 24 tháng 09 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 09 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 79/2025/TLST-KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2025, về việc: "*Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa*".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16/09/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn: *Công ty cổ phần K.***

Trụ sở: Số C L, phường T, quận N, (Nay là phường Đ) thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Thành T – Chức danh: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: luật sư Đặng Minh T1, luật sư Lại Thị L. Địa chỉ làm việc tại: Công ty L1 - Đoàn luật sư thành phố H. Địa chỉ : Số A phố G, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. *(Theo giấy ủy quyền số 02/GUQ ngày 15/5/2025 của người đại diện theo pháp luật)*

**- Bị đơn *Công ty cổ phần Đ.***

Địa chỉ: Tầng B tòa nhà T KĐT T, E T, T, quận C (nay là phường Y), thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng C, lô B khu đô thị M, quận C (nay là phường C) thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Cẩm T2 - Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Nơi thường trú: CHCC 602 T - Khu đô thị T, phường T, quận C (nay là phường Y), thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 26/10/1984; Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ thường trú: CHCC F T - Khu đô thị T, phường T, quận C (nay là phường Y), thành phố Hà Nội.

Theo giấy ủy quyền số 10/GUQ ngày 24/7/2025

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.** Xác định giữa nguyên đơn Công ty cổ phần K (mã số thuế 0101504148) và bị đơn Công ty cổ phần Đ (Mã số thuế 0107712994) có ký hợp đồng kinh tế số 04.01/2022/HĐKT/KDT-XP ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc : cung cấp thép và vật tư các loại

**2.** Xác định tính đến ngày 15/09/2025 Công ty cổ phần Đ còn nợ Công ty cổ phần K và đầu tư xây dựng số tiền gốc và lãi sau:

Nợ gốc: 1.132.152.585đ đồng

*Nợ lãi:* 521.062.607 đồng

Tổng cộng: **1.653.215.192 đồng** *(Một tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu, hai trăm mười lăm nghìn, một trăm chín mươi hai đồng)*

**3.** Nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất thỏa thuận bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền **1.653.215.192 đồng** *(Một tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu, hai trăm mười lăm nghìn, một trăm chín mươi hai đồng)* theo phương thức thanh toán như sau:

- Chậm nhất ngày 25/10/2025 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/11/2025 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/12/2025 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/01/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/02/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/03/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/04/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/05/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/06/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/07/2026 bị đơn trả nguyên đơn 150.000.000 đồng
- Chậm nhất ngày 25/08/2026 bị đơn trả nguyên đơn **153.215.192** đồng

+ Nếu bị đơn vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán trên, bị đơn sẽ phải thanh toán một lần toàn bộ tiền gốc và tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho nguyên đơn

**4.** Ngoài số tiền gốc và lãi phải thanh toán trên bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất 1/%/ tháng kể từ ngày 16/9/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn

**5.** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí như sau:

+ Công ty cổ phần Đ chịu 30.798.228 đồng (Ba mươi triệu. bảy trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng) tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Công ty cổ phần K (mã số thuế 0101504148) không phải chịu án phí, trả lại cho Công ty cổ phần K xây dựng số tiền 31.090.000 đồng (Ba mươi mốt triệu, không

trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0047351 ngày 17/06/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội.

**6.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

**7.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Thảo**